TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆNTH O-TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/DSST-KDTM
Ngày: 13/10/2020
V/v: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Văn Khải
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Nguyễn Thị Hiền
Bà: Nguyễn Thị Minh Huyền.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Lý , Thư ký TAND huyện Th O
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O:
Ông Nguyễn Thọ Thuận, Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 10 năm 2020 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự, Kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2020/DSST-KDTM ngày 12/6/2020 về : "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX ngày 11/9/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020 ngày 25 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)

Địa chỉ: Số 02, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành- Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Cấn Thu Hương: Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O, Hà Nội II.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

Ông Lê Xuân Thành - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O, Hà Nội II. PGD Vác.

Bị đơn: ông Trần Văn Ph, sinh năm 1970.và vợ là bà Lê Thị L, sinh năm 1972.

Có cùng địa chỉ: thôn T H, xã D H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền, nghĩa vụ L quan:

1. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1992.
2. Anh Trần Hữu T, sinh năm 2001. Có cùng địa chỉ: thôn T H, xã D H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa phía bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo nguyên đơn trình bầy:

-Ngày 03/12/2015, Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác và ông Trần Văn Ph đã ký hợp đồng

tín dụng số 2204LAV201505884. Phụ lục hợp đồng ghi chi tiết nhận nợ như sau: Số tiền nhận nợ: 1.200.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm triệu đồng); Mục đích vay: Mua dây chuyền rút sắt sản xuất hàng kim khí; Thời hạn vay là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng 03/12/2015, lãi suất vay áp dụng là 11%/năm đối với khoản vay bằng VNĐ của bên nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay.

- Ngày 06/09/2017, Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác và ông Trần Văn Ph đã ký hợp đồng tín dụng số 2204LAV201702783. Phụ lục hợp đồng ghi chi tiết nhận nợ như sau: Số tiền nhận nợ: 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng); Mục đích vay: Mua sắt sản xuất lồng chim; Thời hạn vay là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng 06/09/2017, lãi suất vay áp dụng là 10%/năm đối với khoản vay bằng VNĐ của bên nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 120% lãi suất vay.

2. Tài sản bảo đảm:

Tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ tín dụng của ông Trần Văn Ph tại Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác nêu tại Mục 1 trên gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích Ph sinh từ thửa đất số 148, tờ bản đồ số 07 (tỷ lệ 1/1000); Diện tích: 461 m^2; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 461 m^2; Mục đích sử dụng đất: Đất ở, thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận tặng cho QSD đất của bà Mai Thị Ch năm 2008; Địa chỉ thửa đất: thôn Th H, xã D H, huyện Th O, TP.Hà Nội theo Giấy chứng nhận QSD đất số AL 234589, số vào sổ cấp GCN: H 01675 do UBND huyện Th O cấp ngày 30/12/2008, đứng tên hộ ông Trần Văn Ph. Hợp đồng thế chấp số 1802/2015/Quyền số 07-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Quốc Dân chứng thực ngày 02/12/2015.

QUÁ TRÌNH TRẢ NỢ VÀ CÁC VI PHẠM CỦA ÔNG TRẦN VĂN PH

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã rất nhiều lần đôn đốc nhưng gia đình ông Ph không trả theo đúng cam kết. Do ông Trần Văn Ph đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Ph phải trả nợ tạm tính đến ngày 30/04/2020 như sau:

- Nợ gốc: 1.469.000.000 đồng
- Nợ lãi: 313.873.762 đồng (tạm tính)
- Tổng nợ: 1.782.873.762 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, bảy trăm sáu mươi hai đồng)

Trường hợp người vay không chịu trả thì đề nghị được xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân Hàng.

Bị đơn và những người L quan ông Trần Văn Ph đại diện cho vợ và các con trình bày: Khi vay vốn vợ và con Trần Quốc T, sinh năm 1992 đã có văn bản ủy

quyền toàn bộ cho ông đứng lên vay vốn và giải quyết các vấn đề L quan đến trả nợ, riêng con Trần Hữu T, sinh năm 2001, khi vay vốn cháu còn là vị thành niên, nay cháu đã thành niên nhưng vẫn do tôi đại diện cho cháu vì cháu không có L quan gì đến vay vốn và tài sản thế chấp, về nội dung ông Ph trình bầy: Gia đình tôi có vay tiền của Ngân hàng Vác từ năm 1997 đến năm 2017, tôi rất tuân thủ theo hợp đồng của Ngân hàng và tôi không có lỗi gì với Ngân hàng. Năm 2017 tôi có đầu tư vào máy móc và dây chuyền tự động để Ph triển nghề nghiệp, số tiền là 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng chẵn) tôi đã đầu tư hết tiền vào máy móc, dây chuyền sản xuất tôi có lên ngân hàng Vác hỏi anh Dân giám đốc vay thêm số tiền 1.000.000.000 đ (Một tỷ đồng) để làm vốn lưu động, anh Dân có bảo tôi về làm giấy tờ , tôi về mang giấy tờ trình bày với giám đốc ngân hàng, anh Dân bảo tôi đưa giấy tờ cho anh Thành giám đốc, anh Thành bảo tôi đưa cho anh Tuấn Anh , tôi đưa giấy tờ cho anh Tuấn Anh, anh Tuấn Anh nhận giấy tờ của tôi, tôi cũng đi lại mấy lần ban giám đốc ngân hàng bảo tôi làm thêm 01 sổ đỏ nữa mới vay được, tôi có làm hồ sơ về việc sổ đỏ mang lên xã đưa cho anh Mạnh- cán bộ địa chính xã Dân Hòa và 01 bản đưa cho anh Tuấn ở phòng Tài nguyên môi trường, đến bây giờ tôi vẫn chưa làm được sổ đỏ, đồng thời ngân hàng cũng không cho tôi vay tiếp.

Vậy tôi không có vốn để sản xuất, một thời gian cán bộ ngân hàng vào giục tôi bán máy để trả đỡ tiền ngân hàng, tôi đã bán và trả đỡ ngân hàng. Đến cuối năm 2019 tôi đi làm ăn xa và đúng lúc dịch Covid tôi không làm ăn được hiện tại bây giờ tôi rất khó khăn, tôi có lên gặp anh Thành giám đốc ngân hàng và trình bày những khó khăn của tôi trong sản xuất và xin ngân hàng lãi, đồng thời cho trả dần gốc mỗi năm là 100.000.000 đ(Một trăm triệu đồng), nhưng anh Thành không đồng ý, anh Thành bảo tôi lên huyện gặp các sếp, tôi có lên nhưng các sếp không đồng ý. Nay quan điểm của tôi là tôi có thể trả thêm cụ thể là mỗi năm tôi có thể trả khoảng hơn một trăm triệu cho đến khoảng 150.000.000đồng tiền gốc.

Vậy tôi kính đề nghị quý cơ quan xem xét giúp đỡ tôi trong lúc khó khăn. Trong trường hợp phía Ngân hàng không chấp nhận ý kiến của tôi thì tôi yêu cầu phía Ngân hàng phải trả lời tôi bằng văn bản. Tại phiên hòa giải ông Ph có gửi cho Tòa án 01 đơn trình bầy ngày 30/6/2020, và có ý kiến nếu không thỏa thuận được ông sẽ nhờ Luật sư và sẽ đăng tải lên cộng đồng để hỏi cho rõ ràng và để cho cộng đồng xã hội nhận định như thế nào, đồng thời ông yêu cầu phải giao cho ông một biên bản bản hòa giải để ông nghiên cứu.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn trình bầy do ông Ph có giấy ủy quyền toàn bộ của vợ và các con thế chấp quyền sử dụng đất để vay vốn của ngân hàng và thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nên chỉ khởi kiện ông Ph phải có nghĩa vụ trả nợ, còn các yêu cầu khác giữ nguyên cụ thể yêu cầu vợ chồng ông Trần Văn Ph phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc là 1.469.000.000 đồng và số nợ lãi tính đến ngày 13/10/2020 là 398.803.512 đồng trong đó lãi trong hạn là 365.352.748 đồng, lãi quá hạn là 33.450.764 đồng. Kể từ ngày 13/10/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ thì phần lãi suất vẫn thực hiện theo hợp đồng tín dụng. Trường hợp phía bị đơn không chụi trả thì yêu cầu Ph mại tài sản thế chấp, mọi chi phí cho việc Ph mại tài sản phía bị đơn phải chịu.

Phía bị đơn vắng mặt lần thứ hai.

Đại diện Viện kiểm sát Ph biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã làm đúng thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên toà.

Các đương sự gồm Nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Trần Văn Ph,phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc là 1.469.000.000 đồng và số nợ lãi tính đến ngày 13/10/2020 là 398.803.512đồng trong đó lãi trong hạn là 365.352.748đồng, lãi quá hạn là 33.450.764đồng. Kể từ ngày 13/10/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ thì phần lãi suất vẫn thực hiện theo hợp đồng tín dụng. Trường hợp phía bị đơn không chịu trả thì yêu cầu Ph mại tài sản thế chấp, mọi chi phí cho việc Ph mại tài sản phía bị đơn phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn ông Trần Văn Ph được vợ là bà L cùng con trai lớn là anh Trần Quốc Tuấn ủy quyền toàn bộ trong việc vay vốn và trả nợ, xử lý tài sản thế chấp(Giấy ủy quyền ngày 02/12/2015 và ngày 05/9/2017) trong hộ ông Ph còn có Trần Hữu T, sinh ngày 02/6/2001 và Trần Lê Vi, sinh ngày 25/10/2009, khi vay vốn còn là vị thành niên nên ông Ph là đại diện đương nhiên, tại phiên tòa phía nguyên đơn thay đổi quan điểm chỉ khởi kiện đối với bị đơn là ông Ph là đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Ph nhận thông báo thụ lý vụ án, khai về nội dung vay nợ và tham gia hòa giải, ông Ph trình bầy hiện ông vẫn đại diện cho cả gia đình để tham gia giải quyết vụ án, khi Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương đến tận nhà của gia đình ông để tiến hành thẩm định tài sản thế chấp mặc dù được báo trước nhưng ông Ph có đơn xin thẩm định vắng mặt và trốn không hợp tác, Tòa án và chính quyền địa phương đã thẩm định vắng mặt đương sự và không nhận được khiếu nại của gia đình ông Ph, ngày 25 tháng 09 năm 2020 Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án, phía bị đơn và người L quan vắng mặt tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và ấn định đến 8 giờ ngày 13/10/2020 sẽ mở phiên tòa lần thứ hai đồng thời tống đạt ngay đến phía bị đơn và người L quan theo trình tự tố tụng dân sự nhưng đương sự cố tình vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thời hiệu khởi kiện:* Căn cứ vào Đơn khởi kiện của Ngân hàng trong thời hạn luật định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ tranh chấp*: Xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là tranh chấp "***Hợp đồng tín dụng***" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án nhân dân huyện Th O thụ lý giải quyết là đúng pháp luật.

[4] *Về nội dung* : Xét Hợp đồng tín dụng: - Ngày 03/12/2015, Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác và ông Trần Văn Ph đã ký hợp đồng tín dụng số 2204LAV201505884. Phụ lục hợp đồng ghi chi tiết nhận nợ như sau: Số tiền nhận nợ: 1.200.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ hai trăm triệu đồng); Mục đích vay: Mua dây chuyền rút sắt sản xuất hàng kim khí; Thời hạn vay là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng 03/12/2015, lãi suất vay áp dụng là 11%/năm đối với khoản vay bằng VNĐ của bên nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay.

- Ngày 06/09/2017, Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác và ông Trần Văn Ph đã ký hợp đồng tín dụng số 2204LAV201702783. Phụ lục hợp đồng ghi chi tiết nhận nợ như sau: Số tiền nhận nợ: 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng); Mục đích vay: Mua sắt sản xuất lồng chim; Thời hạn vay là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng 06/09/2017, lãi suất vay áp dụng là 10%/năm đối với khoản vay bằng VNĐ của bên nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 120% lãi suất vay.

2. Tài sản bảo đảm:

Tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ tín dụng của ông Trần Văn Ph tại Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác nêu tại Mục 1 trên gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích Ph sinh từ thửa đất số 148, tờ bản đồ số 07 (tỷ lệ 1/1000); Diện tích: 461 m^2; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 461 m^2; Mục đích sử dụng đất: Đất ở, thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận tặng cho QSD đất của bà Mai Thị Ch năm 2008; Địa chỉ thửa đất: thôn Th H, xã D H, huyện Th O, TP.Hà Nội theo Giấy chứng nhận QSD đất số AL 234589, số vào sổ cấp GCN: H 01675 do UBND huyện Th O cấp ngày 30/12/2008, đứng tên hộ ông Trần Văn Ph. Hợp đồng thế chấp số 1802/2015/Quyền số 07-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Quốc Dân chứng thực ngày 02/12/2015.

Về hình thức thanh toán: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã rất nhiều lần đôn đốc nhưng gia đình ông Ph không trả theo đúng cam kết. Do ông Trần Văn Ph đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Ph phải trả nợ tính đến ngày 13/10/2020 như sau:

số nợ gốc là 1.469.000.000 đồng và số nợ lãi tính đến ngày 13/10/2020 là 398.803.512đồng trong đó lãi trong hạn là 365.352.748đồng, lãi quá hạn là 33.450.764đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.867.803.512đ. Kể từ ngày 13/10/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ thì phần lãi suất vẫn thực hiện theo hợp đồng tín dụng. Trường hợp phía bị đơn không chịu trả thì yêu cầu Ph mại tài sản thế chấp, mọi chi phí cho việc Ph mại tài sản phía bị đơn phải chịu. Trường hợp người vay không chịu trả thì được xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân Hàng.

Do ông Ph vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng. Hội đồng xét xử cần buộc ông Ph phải thanh toán trả cho Ngân hàng huyện Th O tính đến ngày 13/10/2020 cụ thể như sau: số nợ gốc là 1.469.000.000 đồng và số nợ lãi tính đến ngày 13/10/2020 là 398.803.512đồng trong đó lãi trong hạn là

365.352.748đồng, lãi quá hạn là 33.450.764đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.867.803.512đ.

Án phí : Ông Trần Văn Ph phải chịu án phí sơ thẩm dân sự Kinh doanh thương mại.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 466, 468 Bộ luật dân sự, 143,144,146,147 Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác.

Buộc: ông Trần Văn Ph, phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II. Phòng giao dịch Vác: số nợ gốc là 1.469.000.000 đồng và số nợ lãi tính đến ngày 13/10/2020 là 398.803.512đồng trong đó lãi trong hạn là 365.352.748đồng, lãi quá hạn là 33.450.764đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.867.803.512đ (Một tỷ, tám trăm sáu bẩy triệu, tám trăm linh ba nghìn,lăm trăm mười hai đồng).

Kể từ ngày 13/10/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ thì phần lãi suất vẫn thực hiện theo hợp đồng tín dụng số 2204LAV201505884 và hợp đồng tín dụng số 2204LAV201702783 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II. Phòng giao dịch Vác với ông Trần Văn Ph. Trường hợp phía bị đơn không chịu trả thì Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O Hà Nội II – PGD Vác có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Th O, Thành phố Hà Nội Ph mại tài sản thế chấp, Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích Ph sinh từ thửa đất số 148, tờ bản đồ số 07 (tỷ lệ 1/1000); Diện tích: 461 m^2; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 461 m^2; Mục đích sử dụng đất: Đất ở, thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận tặng cho QSD đất của bà Mai Thị Ch năm 2008; Địa chỉ thửa đất: thôn Th H, xã D H, huyện Th O, TP.Hà Nội theo Giấy chứng nhận QSD đất số AL 234589, số vào sổ cấp GCN: H 01675 do UBND huyện Th O cấp ngày 30/12/2008, đứng tên hộ ông Trần Văn Ph. Hợp đồng thế chấp số 1802/2015/Quyền số 07-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Quốc Dân chứng thực ngày 02/12/2015. Mọi chi phí cho việc Ph mại tài sản phía ông Trần Văn Ph phải chịu.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Buộc ông Trần Văn Ph, phải chịu án phí sơ thẩm Dân sự- Kinh doanh thương mại là 68.034.000đ (làm tròn là: 68.000.000) *(Sáu mươi tám triệu đồng).*

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Ph triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Th O, PGD Vác số tiền tạm ứng án phí là: 30.000.000đ *(Ba mươi*

*triệu đồng)*Thể hiện tại Biên lai thu số : 02122 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/10/2020. Bị đơn, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
-Chi cục Thi hành án DS huyện Th O;
- các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

PHẠM VĂN KHẢI